

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành: Tu sửa hư hỏng kè Tân Bình đoạn từ K22+235 đến K22+490 đê tả sông Chu, xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: số 2771/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí để khắc phục hậu quả thiên tai cho một số địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2021; số 4135/QĐ-UBND ngày 21/10/2010 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Tu sửa hư hỏng kè Tân Bình đoạn từ K22+235 đến K22+490 đê tả sông Chu, xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; số 4597/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Tu sửa hư hỏng kè Tân Bình đoạn từ K22+235 đến K22+490 đê tả sông Chu, xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2568/STC-ĐT ngày 17/5/2022; của Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa tại Tờ trình số 10/TTr-CCTL ngày 20/4/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành :**

1. Tên công trình: Tu sửa hư hỏng kè Tân Bình đoạn từ K22+235 đến K22+490 đê tả sông Chu, xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Chi cục Thủy Lợi Thanh Hóa.  
 3. Địa điểm xây dựng: Xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa.  
 4. Thời gian: Khởi công tháng 10/2021; hoàn thành tháng 02/2022.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng số</b>		<b>800.000.000</b>	<b>795.508.000</b>
1	Xây dựng + Bảo hiểm công trình	690.170.000	689.057.000
2	Quản lý dự án	15.500.000	15.497.000
3	Tư vấn	88.600.000	86.324.000
4	Chi phí khác	4.630.000	4.630.000
5	Dự phòng	1.100.000	

2. Vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	<b>Tổng số</b>	<b>800.000.000</b>	<b>795.508.000</b>	<b>560.000.000</b>	<b>235.508.000</b>	<b>0</b>
<b>1</b>	<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>800.000.000</b>	<b>795.508.000</b>	<b>560.000.000</b>	<b>235.508.000</b>	0
1.1	Vốn ngân sách nhà nước.	800.000.000	795.508.000	560.000.000	235.508.000	0
-	Ngân sách Trung ương.	0	0	0	0	0
-	Ngân sách tỉnh (Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh)	800.000.000	795.508.000	560.000.000	235.508.000	0
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp khác của cơ quan nhà nước	0	0	0	0	0
<b>2</b>	<b>Vốn khác</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

## 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số:</b>			<b>795.508.000</b>	
1. Tài sản dài hạn (TSCĐ):			795.508.000	
2. Tài sản ngắn hạn:				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>		<b>795.508.000</b>	
<b>1</b>	<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>795.508.000</b>	
1.1	Vốn ngân sách Nhà nước	795.508.000	
-	Vốn ngân sách Trung ương	0	
-	Vốn ngân sách tỉnh (Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh)	795.508.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp khác của cơ quan nhà nước	0	
<b>2</b>	<b>Vốn khác</b>	<b>0.00</b>	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 20/4/2022.

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 235.508.000 đồng.

Công ty TNHH xây dựng và thương mại Duy Châu: 235.508.000 đồng:

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>795.508.000</b>		
UBND huyện Thiệu Hóa	795.508.000		

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về chính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa, Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- PCVP UBND tỉnh Cao Thanh Tùng;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**